ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 46/2024/QĐ-UBND	*Vĩnh Long, ngày 05 tháng 11 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 25/2023/QĐ-UBND ngày 31 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị;

Căn cứ Thông tư số 16/2019/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 10 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo;

Thực hiện Công văn số 182/HĐND ngày 03 tháng 10 năm 2024 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phúc đáp Tờ trình số 187/TTr-UBND ngày 25 tháng 9 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 25/2023/QĐ-UBND ngày 31 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 2 như sau:

"1. Máy móc, thiết bị có trong danh mục thiết bị dạy học do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành được thực hiện theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo trừ những máy móc, thiết bị được quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này."

2. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Phụ lục Danh mục máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo ban hành kèm theo Quyết định số 25/2023/QĐ-UBND, như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung Số thứ tự 10 của Phần I như sau:

"10. Bộ phần mềm hỗ trợ giảng dạy, quản lý (và các thiết bị - nếu có)"

b) Sửa đổi, bổ sung Số thứ tự 19 của Phần I như sau:

"19. Bộ bàn ghế phòng đọc thư viện (01 bàn + 06 ghế)"

c) Bổ sung Số thứ tự 26 của Phần I như sau:

"26. Bộ bàn ghế phòng máy vi tính 2 chỗ ngồi (ghế cao 35cm x bàn cao 60cm)".

d) Sửa đổi, bổ sung tên của Phần II như sau:

"II. Thiết bị, đồ dùng, đồ chơi dùng riêng cho cấp học Mầm non, Tiểu học".

đ) Sửa đổi, bổ sung Số thứ tự 15 của Phần II như sau:

"15. Bộ đồ chơi, thiết bị vận động (đối với cấp mầm non)/Bộ thiết bị vận động (đối với cấp tiểu học)".

e) Sửa đổi, bổ sung Số thứ tự 16 của Phần II như sau:

"16. Bộ thiết bị, đồ dùng đồ chơi tiếp cận phương pháp hiện đại (Montessori, Stem, Steam…)".

g) Bổ sung Số thứ tự 18 của Phần II như sau:

"18. Phần mềm vui học cho trẻ."

(Kèm theo Phụ lục)"

Điều 2. Bãi bỏ một số máy móc, thiết bị của Phụ lục Danh mục máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo ban hành kèm theo Quyết định số 25/2023/QĐ-UBN ngày 31 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long

1. Bãi bỏ Số thứ tự 3 "Máy vi tính" của Phần I.

2. Bãi bỏ Số thứ tự 11 "Điều hòa nhiệt độ (công suất 2 HP/bộ; không nhất thiết có inverter)" của Phần I.

3. Bãi bỏ Số thứ tự 13 "Máy photocopy" của Phần I.

4. Bãi bỏ Số thứ tự 14 "Máy Scan (02 mặt)" của Phần I.

5. Bãi bỏ Số thứ tự 3 "Máy sấy chén dĩa" của Phần II.

6. Bãi bỏ Số thứ tự 1 "Các phần mềm (Phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo, quản lý kết nối, quản lý dạy và học, xếp thời khóa biểu, quản lý thiết bị, quản lý thư viện) (Phục vụ giảng dạy, học tập, quản lý) của Phần III.

Điều 3. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 16 tháng 11 năm 2024.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố và các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Bộ Tư pháp (Cục KTrVBQPPL);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- LĐ.VPUBND tỉnh;
- Trung tâm Tin học - Công báo tỉnh;
- Lưu:VT.TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đặng Văn Chính

Phụ lục

(Ban hành kèm theo Quyết định số 46/2024/QĐ-UBND ngày 05/11/2024 của UBND tỉnh Vĩnh Long)

STT	Tên máy móc, thiết bị chuyên dùng	ĐVT	Mục đích, đối tượng sử dụng	Định mức
I	**Thiết bị dùng cho cấp học mầm non và giáo dục phổ thông**			
10	Bộ phần mềm hỗ trợ giảng dạy, quản lý (và các thiết bị - nếu có)	Bộ	Ứng dụng công nghệ thông tin trong chuyển đổi số, giảng dạy, quản lí: + Phòng học lí thuyết, tin học, ngoại ngữ; + Thư viện; Kiểm định chất lượng giáo dục trường học; quản lí hồ sơ sổ sách, soạn giảng; xếp thời khóa biểu, hội nghị… + Kế toán, quản lí cơ sở vật chất, tài sản,… + Mô phỏng thí nghiệm ảo, tìm kiếm thông tin phục vụ nghiên cứu khoa học	01 bộ/phòng
19	Bộ bàn ghế phòng đọc thư viện (01 bàn + 06 ghế)	Bộ	Trang bị cho phòng đọc của giáo viên, trẻ mầm non/học sinh phổ thông	Tối đa 04 bộ/phòng đọc giáo viên và tối đa 08 bộ/phòng đọc của trẻ mầm non/học sinh
26	Bộ bàn ghế phòng máy vi tính 2 chỗ ngồi (ghế cao 35cm x bàn cao 60cm)	Bộ	Phòng máy vi tính cấp mầm non	18 bộ/phòng
II	**Thiết bị, đồ dùng, đồ chơi dùng riêng cho cấp học Mầm non, Tiểu học**			
15	Bộ đồ chơi, thiết bị vận động (đối với cấp mầm non)/Bộ thiết bị vận động (đối với cấp tiểu học)	Bộ	Dùng cho trẻ em mầm non/học sinh tiểu học vận động phát triển thể chất	01 bộ (tối thiểu 05 loại đồ chơi)/điểm trường (riêng đối với cấp mầm non thì điểm trường có từ 05 nhóm lớp trở lên)
16	Bộ thiết bị, đồ dùng đồ chơi tiếp cận phương pháp hiện đại (Montessori, Stem, Steam…)	Bộ	Dùng chung cho chuyên môn cấp mầm non	01 bộ/phòng
18	Phần mềm vui học cho trẻ	bản quyền (lisence)	Dùng chung cho nâng cao chất lượng giáo dục cấp mầm non	01 bộ/máy vi tính